

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **75/2021/HS-ST**

Ngày: 09/12/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Hồng Hoa.

Ông Nguyễn Thái Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn C** (tên thường gọi là TE); Sinh ngày: 12/4/1973; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 99/16/2 đường BT, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 99/27 đường BT, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Phụ buôn bán; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn T (chết) và bà: Nguyễn Thị Mai L (chết); Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 08/9/2021.

Nhân thân: Ngày 14/9/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Bản án số: 159/2018/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2019 và đã thi hành xong phần án phí ngày 27/02/2019 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 131/GCN của Trại giam Phú Hòa và Công văn trả lời xác minh số: 157/CCTHADS ngày 02/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 35 phút ngày 08/9/2021, tổ tuần tra liên phường 1, 2, 3, 4, Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện Nguyễn Văn C đang điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-418.55 chạy đến trước nhà số 67 đường HG, Phường E, Quận F có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và đã thu giữ trong quần lót phía sau của C 01 gói nylon màu đen, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (C khai là ma túy đá), 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 nắp chai bằng nhựa màu đỏ có gắn ống hút nhựa, nên đã giao C cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai: C nghiện ma túy tổng hợp (loại ma túy đá) từ năm 2017. Khoảng 18 giờ ngày 08/9/2021, sau khi gọi điện thoại cho một người thanh niên tên Hùng (không rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng để sử dụng, C điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-418.55 đến điểm hẹn tại đầu hẻm 99 đường BT, Phường A, Quận F gặp Hùng nhận gói ma túy và sau khi giấu gói ma túy vào trong quần lót phía sau, C điều khiển xe chạy đến trước nhà số 67 đường HG thì bị kiểm tra bắt giữ như nêu trên.

Theo Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Trạm y tế Phường 5, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Văn C dương tính với Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số: 5009/KLGĐ-H ngày 17 tháng 9 năm 2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Võ Văn A (người chứng kiến), Nguyễn Văn C và hình dấu Công an Phường 5, Quận 6 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2573 gam (không phải hai năm bảy ba gam), loại Methamphetamine.

Đối với người thanh niên tên Hùng bán ma túy cho Nguyễn Văn C ở khu vực hẻm 99 đường BT, Phường A, Quận F, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch.

Tại Cáo trạng số: 71/CT-VKS-Q6 ngày 15 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi cất giữ 01 gói ma túy tổng hợp (loại ma túy đá) để sử dụng và bị Công an phát hiện bắt quả tang vào lúc 18 giờ 35 phút ngày 08/9/2021 tại trước nhà số 67 đường HG, Phường E, Quận F như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn C như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-418.55, số khung: RLHJA3914KY097237, số máy: JA39E0953644 (loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, sơn màu Trắng Đen Bạc, dung tích 109); 01 chiếc điện thoại di động bên ngoài có ghi chữ Nokia, số Imei 1: 356933115635676, số Imei 2: 356933115935670 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Phạm Tiến Nguyên (cán bộ điều tra), Nguyễn Văn C và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói đã được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ số: 1123/21 CAQ6, có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong có: Tinh thể không màu có khối lượng 0,2066 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 ống thủy tinh; 01 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 nắp chai nhựa màu đỏ (có gắn ống hút nhựa); 01 sim điện thoại có dãy số 8401201151095355.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn C nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Văn C tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn C đã cất giữ chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 18 giờ 35 phút ngày 08/9/2021 tại trước nhà số 67 đường HG, Phường E, Quận F) đã thu giữ trong quần lót phía sau của bị cáo 01 gói nylon bên trong có 0,2573 gam ma túy, loại Methamphetamine (bị cáo khai số ma túy này là của bị cáo mua và cất giữ để dành sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác). Do đó, Viện kiểm sát nhân

Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Văn C là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Nguyễn Văn C, ngày 14/9/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 01 năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Mặc dù lần phạm tội này bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích thì coi như chưa bị kết án, nhưng điều này cũng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho gia đình, cho xã hội, mà ngược lại, vẫn tiếp tục sống buông thả, nghiện ma túy và phạm tội. Cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C là nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Nguyễn Văn C còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc xử lý vật chứng: Phương tiện mà bị cáo Nguyễn Văn C dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-418.55, số khung: RLHJA3914KY097237, số máy: JA39E0953644 (loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, sơn màu Trắng Đen Bạc, dung tích 109), do bị

cáo đứng tên chủ xe; 01 chiếc điện thoại di động bên ngoài có ghi chữ Nokia, số Imei 1: 356933115635676, số Imei 2: 356933115935670 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Phạm Tiến Nguyên (cán bộ điều tra), Nguyễn Văn C và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 gói đã được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ số: 1123/21 CAQ6, có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong có: Tinh thể không màu có khối lượng 0,2066 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 ống thủy tinh; 01 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 nắp chai nhựa màu đỏ (có gắn ống hút nhựa); 01 sim điện thoại có dãy số 8401201151095355 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Nokia), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 91/PNK ngày 03 tháng 11 năm 2021 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 68/QĐ-VKS-Q6 ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6)

[7] Đối với người thanh niên tên Hùng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn C ở khu vực hẻm 99 đường BT, Phường A, Quận F, do bị cáo khai không rõ nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** (TE) phạm tội: «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** (TE) 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2021.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59K2-418.55, số khung: RLHJA3914KY097237, số máy: JA39E0953644 (loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, sơn màu Trắng Đen Bạc, dung tích 109); 01 (một) chiếc điện thoại di động bên ngoài có ghi chữ Nokia, số Imei 1: 356933115635676, số Imei 2: 356933115935670 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Phạm Tiến Nguyên (cán bộ điều tra), Nguyễn Văn C và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói đã được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ số: 1123/21 CAQ6, có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong có tinh thể không màu có khối lượng 0,2066 (không phải hai không sáu sáu) gam; 01 (một) ống thủy tinh; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng; 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ (có gắn ống hút nhựa); 01 (một) sim điện thoại có dãy số 8401201151095355.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**